

Số: /KH-UBND

Ngọc Hôi, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn huyện Ngọc Hôi

Thực hiện Kế hoạch số 3481/KH-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hôi xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Đảm bảo triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ tại Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ<sup>1</sup> và Quyết định 3394/QĐ-BNN-KTHT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<sup>2</sup>.

- Ưu tiên phát triển cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp và phát triển cơ sở chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản quy mô vừa và nhỏ.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

##### 2. Yêu cầu

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, địa phương liên quan trong tổ chức thực hiện chiến lược.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

- Đẩy mạnh áp dụng các loại máy, thiết bị ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông minh trong sản xuất nông nghiệp, nâng cao mức độ cơ giới hóa ở các khâu, tiến đến cơ giới hóa đồng bộ.

<sup>1</sup> Về việc phê duyệt Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030.

<sup>2</sup> Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030.

- Thúc đẩy, khuyến khích đầu tư cơ sở chế biến, bảo quản quy mô nhỏ và vừa để tiêu thụ nông sản, nhằm phát huy lợi thế của địa phương, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **a) Cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp**

- Trồng trọt: Cơ giới hóa từng khâu trong sản xuất cây trồng đạt trên 10% năm 2025 và đạt trên 15% năm 2030.

- Chăn nuôi: Cơ giới hóa từng khâu trong sản xuất chăn nuôi gia súc, gia cầm đạt trên 10% vào năm 2025, cơ giới hóa đồng bộ phần đầu đến năm 2030 đạt trên 20%.

- Thủy sản: Cơ giới hóa sản xuất nuôi trồng thủy sản đạt trên 10% năm 2025, đạt trên 20% năm 2030.

- Lâm nghiệp: đến năm 2025 cơ giới hóa các khâu: làm đất, giồng, trồng cây, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, phòng chống cháy rừng, phần đầu đến năm 2025 đạt trên 10%, năm 2030 đạt trên 20%.

### **b) Phát triển, chế biến bảo quản nông sản**

- Kêu gọi và xây dựng được 1-2 cơ sở chế biến, bảo quản nông sản đạt trình độ và năng lực công nghệ trung bình tiên tiến trở lên.

- Tổn thất sau thu hoạch các nông sản chủ lực giảm từ 0,5%/năm.

- Khuyến khích đầu tư mới, ưu tiên kêu gọi đầu tư các nhà máy chế biến các loại trái cây phù hợp với định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp của huyện.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, giới thiệu các máy móc thiết bị cơ giới hóa cho các đối tượng nông dân, doanh nghiệp, hợp tác xã**

- Tập huấn triển khai, thông tin rộng rãi chính sách hỗ trợ ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, chế biến nông lâm thủy sản cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ dân đang sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện;

- Tổ chức các hoạt động hội thảo, tuyên truyền, giới thiệu máy móc thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp cho người sản xuất tiếp cận, tìm hiểu và lựa chọn để chủ động đầu tư áp dụng trong sản xuất.

### **2. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân ứng dụng máy móc, thiết bị từ khâu sản xuất đến chế biến**

- Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình đẩy mạnh ứng dụng máy móc, thiết bị; đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị mới để hiện đại hóa trong quá trình sản xuất từ khâu giồng đến chế biến.

- Xây dựng các mô hình điểm, mô hình trình diễn tạo sự lan tỏa và phát triển trên địa bàn.

### **3. Hỗ trợ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp**

- Ngành trồng trọt: đẩy mạnh cơ giới hóa ở khâu làm đất, tưới tiêu chủ động; chăm sóc. Khuyến khích mô hình có quy mô lớn, liên kết sản xuất theo chuỗi, các dự án đầu tư cơ giới hóa đồng bộ tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung.

+ Khâu làm đất: sử dụng máy làm đất có năng suất phù hợp điều kiện tại địa phương.

+ Khâu gieo trồng: chuyển dần từ gieo trồng thủ công sang gieo trồng bằng máy.

+ Khâu chăm sóc, tưới: sử dụng các loại máy phun thuốc bảo vệ thực vật có chất lượng đảm bảo theo tiêu chuẩn kỹ thuật; sử dụng tưới tiết kiệm nước (nhỏ giọt, phun mưa ...).

+ Khâu thu hoạch: sử dụng máy gặt đập liên hợp có tính năng kỹ thuật cao, giảm hao hụt.

- Chăn nuôi gia súc và gia cầm:

+ Xây dựng các dự án hỗ trợ hệ thống làm mát, điều hòa khí hậu; hệ thống thiết bị xử lý chất thải chăn nuôi; Ưu tiên mô hình chăn nuôi trang trại quy mô lớn, liên kết sản xuất theo chuỗi.

+ Khuyến khích đầu tư mở rộng cơ sở giết mổ động vật tập trung tại địa phương gắn với vùng chăn nuôi tập trung.

- Nuôi trồng thủy sản: Cơ giới hóa ở các khâu sản xuất giống, phối trộn thức ăn, kiểm soát chất lượng nước. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất, nuôi trồng thủy sản theo vùng tập trung.

- Lâm nghiệp: cơ giới hóa các khâu phòng trừ sâu bệnh, phòng chống cháy rừng, khai thác, vận chuyển. Ưu tiên các vùng trồng rừng tập trung quy mô lớn.

### **4. Hỗ trợ chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản**

- Khuyến khích đầu tư mới và mở rộng cơ sở chế biến, bảo quản đảm bảo đủ năng lực chế biến, bảo quản, gắn với vùng sản xuất nguyên liệu tập trung.

- Hỗ trợ xây dựng nhà máy chế biến các sản phẩm nông, lâm sản như: nhà máy chế biến rau, củ, quả; xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, ứng dụng công nghệ trong giết mổ; xây dựng các dự án hỗ trợ dây chuyền sơ chế, đóng gói, hệ thống sấy, kho bảo quản; phát triển công nghệ chế biến lâm sản với quy mô, công suất phù hợp.

### **5. Đào tạo nghề**

- Chú trọng công tác đào tạo nghề sửa chữa, vận hành máy móc, thiết bị trong sản xuất nông, lâm, thủy sản cho nông dân; kỹ thuật sơ chế, bảo quản, nhất là hình thức tập huấn ngắn hạn, tại chỗ thông qua công tác khuyến nông, các lớp tập huấn chuyên giao tiến bộ kỹ thuật trong vận hành máy, thiết bị phục vụ sản xuất, bảo quản và chế biến.

- Hợp tác liên kết giữa các cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, gắn đào tạo với sử dụng lao động tại chỗ.

#### **IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện**

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, ngành, địa phương; đổi mới, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực.

- Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các hội, hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức xã hội ở nông thôn trong việc tổ chức triển khai có hiệu quả các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

##### **2. Công tác thông tin, tuyên truyền**

Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và người dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của việc phát triển cơ giới hoá nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế.

##### **3. Công tác tổ chức sản xuất gắn với tiềm năng lợi thế từng địa phương:**

- Thực hiện rà soát quy hoạch sử dụng đất, cơ cấu sản xuất cây trồng, vật nuôi, phát huy lợi thế so sánh từng huyện, thành phố nhằm xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung. Ưu tiên phát triển sản xuất các sản phẩm thế mạnh của các địa phương.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng về điện, đường giao thông cho vùng nguyên liệu tập trung, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp chế biến đầu tư phát triển vùng nguyên liệu.

- Đẩy mạnh công tác dồn điền, đổi thửa, tích tụ ruộng đất xây dựng cánh đồng lớn đáp ứng nhu cầu cơ giới hóa.

**4. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách:** Tiếp tục thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đã ban hành để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào sản xuất, chế biến và áp dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và các chính sách tín dụng hỗ trợ để phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản, phát triển mô hình trung tâm, cụm liên kết sản xuất - chế biến, bảo quản - tiêu thụ nông sản gắn với các vùng nguyên liệu tập trung.

##### **5. Phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; tổ chức sản xuất nông nghiệp**

- Tổ chức lại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung theo định hướng phát triển 3 nhóm sản phẩm (sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm là đặc sản của địa phương) được cơ giới hóa đồng bộ, đảm bảo cung cấp đủ nguồn

nguyên liệu và kết nối với khu chế biến nông sản và dịch vụ thương mại nông nghiệp.

- Đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp theo hướng nâng cao năng lực và vai trò của các tổ chức hợp tác của nông dân; đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến tiêu thụ nông sản, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò là “trụ cột” của chuỗi giá trị.

- Khuyến khích, thu hút đầu tư, chú trọng phát triển các doanh nghiệp chế biến, bảo quản có đủ năng lực về vốn, công nghệ và thị trường tiêu thụ để dẫn dắt chuỗi giá trị nông sản, vận hành một cách thông suốt, hiệu quả.

## **6. Phát triển nguồn nhân lực**

- Tổ chức triển khai công tác dạy nghề với các ngành nghề mới phù hợp với điều kiện sản xuất nông nghiệp trên địa bàn; chú trọng các ngành nghề có ứng dụng các máy móc thiết bị hiện đại vào sản xuất.

- Khuyến khích các doanh nghiệp chủ động đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, kỹ thuật, công nhân lành nghề đáp ứng yêu cầu vận hành công nghệ tiên tiến.

**7. Huy động nguồn lực:** Ưu tiên nguồn lực từ ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, huy động vốn hợp pháp khác; lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn liên quan, các địa phương triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ của các địa phương, đơn vị; kịp thời tham mưu, điều chỉnh, bổ sung các nội dung của Kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn.

- Định kỳ hàng quý<sup>3</sup>, năm<sup>4</sup> báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

### **2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp**

Tăng cường các lớp tập huấn hướng dẫn người dân sử dụng các máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất; nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, vị trí của cơ giới hóa trong sản xuất và chế biến, bảo quản nông sản.

### **3. Phòng Tài chính-Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cân đối, bố trí vốn sự nghiệp để triển khai các chính sách, chương trình, đề án, dự án về thúc đẩy phát

<sup>3</sup> Trước ngày 25 tháng cuối quý.

<sup>4</sup> Trước ngày 10 tháng 12.

triển cơ giới hóa nông nghiệp và công nghiệp chế biến nông sản trên địa bàn huyện phù hợp với quy định hiện hành.

#### **4. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Tiếp tục tham mưu góp ý sửa đổi Luật Đất đai năm 2013 bổ sung quy định về cơ chế để hỗ trợ nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp tiếp cận đất đai hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, tập trung, tạo điều kiện ứng dụng cơ giới hóa nông nghiệp và phát triển chế biến nông sản.

#### **5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch khoa học và công nghệ trên địa bàn; tham mưu triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Triển khai có hiệu quả các Đề án, kế hoạch thúc đẩy tiêu thụ nông sản tại thị trường trong và ngoài nước đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trong tiêu thụ nông sản.

#### **5. Phòng Lao động & Thương binh và Xã hội**

Chủ trì phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn rà soát nhu cầu ngành, nghề đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất nông nghiệp; tham mưu đề xuất hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động và năng lực quản lý về cơ giới hóa nông nghiệp và bảo quản, chế biến nông sản theo nhu cầu thực tế của địa phương.

**6. Các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn huyện** (*Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện; ...*)

Ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; triển khai tích cực và có hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong quá trình tiếp cận nguồn vốn tín dụng, đặc biệt là các dự án đầu tư vào cơ giới hóa phục vụ nông nghiệp và chế biến nông sản.

#### **7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch này làm cơ sở đưa ra các giải pháp để thực hiện; lồng ghép nhiệm vụ vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để tổ chức thực hiện.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư nhà máy chế biến, khu sơ chế và kho bảo quản nông sản trên địa bàn gắn với các vùng nguyên liệu tập trung áp dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp, phù hợp với định hướng phát triển chung của huyện.

- Thực hiện quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn đảm bảo đáp ứng được các nhiệm vụ phát triển sản xuất và chế biến sản phẩm nông, lâm, thủy sản.

### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội huyện**

Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội trong thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội và phát huy vai trò của các tầng lớp Nhân dân trong thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định, trường hợp có khó khăn vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND huyện (*qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN&PTNT tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- UBMTTQVN huyện, các Đoàn thể huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- CVP, PVP phụ trách;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin và Điện tử huyện;
- Lưu: VT-TH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Việt**